

GÓP Ý QUY CHẾ
PHỐI HỢP TRONG GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP ĐẦU TƯ QUỐC TẾ
theo Dự thảo ngày 25/10/2013 của Văn phòng Chính phủ

Ls. Nguyễn Hưng Quang
VPLS NHQuang&Cộng sự
quang@nhquang.com

Dự thảo Quy chế phối hợp trong giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế (“Quy chế”) và các văn bản kèm theo (bao gồm Báo cáo thẩm định, Báo cáo tiếp thu và Báo cáo giải trình) đã thể hiện sự công phu, kỹ lưỡng trong quá trình soạn thảo Quy chế. Do chỉ được tiếp xúc với Quy chế trong một khoảng thời gian quá ngắn, tôi xin góp ý một số vấn đề mà có thể là cần phải hoàn thiện hơn ở Quy chế này.

Các vấn đề được trình bày tại bản góp ý này sẽ theo trật tự các điều khoản và vấn đề được quy định tại Quy chế mà không tập trung vào 4 vấn đề được gợi ý.

1. **Phạm vi điều chỉnh** (Điều 1): Phạm vi điều chỉnh quá chung chung. Quy chế này liệu có điều chỉnh các tranh chấp:
 - a. giữa doanh nghiệp nhà nước với nhà đầu tư nước ngoài hay không; hoặc
 - b. giữa tổ chức xã hội, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức nghề nghiệp với cá nhân, tổ chức nước ngoài (ví dụ vụ việc giữa Liên đoàn bóng đá Việt Nam với một huấn luyện viên nước ngoài).

Bởi lẽ:

- Nếu Quy chế được ban hành thì là một văn bản quy phạm đầu tiên đề cập đến vai trò và trách nhiệm của nhà nước trong các vụ kiện quốc tế. Do đó, những cơ quan, tổ chức do nhà nước bảo trợ hoặc thành lập có khả năng áp dụng Quy chế này khi có tranh chấp xảy ra với một bên nước ngoài;
 - Nếu Quy chế này có phạm vi bao trùm cả các cơ quan, tổ chức như đề cập ở trên thì cần lưu ý về chế định “cơ quan chủ trì” đối với doanh nghiệp nhà nước và tổ chức chính trị-xã hội...
2. **Xây dựng chiến lược giải quyết vụ việc** (Điều 13): Luật sư là người chuyên nghiệp, có kinh nghiệm giải quyết tranh chấp sẽ giúp cho việc xây dựng Chiến lược giải quyết vụ việc được đúng hướng. Thông thường, cơ quan chủ trì không có

những cán bộ có thể hiểu rõ được cách thức giải quyết một vụ tranh chấp quốc tế. Nếu Chiến lược giải quyết vụ việc xác định phương án xử lý không phù hợp với nội dung vụ việc thì có thể sẽ hạn chế sự tham gia của luật sư (như không mời luật sư tham gia, luật sư bị bó hẹp trong phạm vi của phương án xử lý...).

3. **Tổ công tác liên ngành:** cần quy định rõ mối quan hệ của Tổ công tác liên ngành với luật sư tham gia giải quyết vụ việc. Kinh nghiệm của chúng tôi trong một vài vụ việc tranh chấp quốc tế có sự tham gia của Tổ công tác liên ngành, các luật sư phải báo cáo thường xuyên về hướng giải quyết vụ việc. Thậm chí, trong khi ngồi tại phiên xử ở nước ngoài, luật sư bị buộc phải báo cáo cho Tổ công tác về những quan điểm tranh luận, quan điểm xử lý... điều này đã làm cho không chủ động trong việc giải quyết vụ án.

Lưu ý rằng thành phần Tổ công tác liên ngành cũng cần phải là những người am hiểu về pháp luật và có kinh nghiệm xử lý tranh chấp quốc tế. Luật sư không muốn tham gia bảo vệ cho khách hàng trong trường hợp những người tham gia giải quyết vụ việc của khách hàng không phải là những người am hiểu vụ việc, có tinh thần hợp tác.

4. **Cơ chế thuê luật sư tư vấn:** Quy chế không quy định rõ ràng khi nào bắt đầu thuê luật sư. Việc thuê luật sư sớm sẽ giúp cho Cơ quan chủ trì xây dựng được chiến lược giải quyết vụ việc và xử lý sớm các hoạt động cần thiết để phản ứng với vụ việc. Sự tham gia muộn của luật sư tạo nhiều rủi ro cho công việc giải quyết tranh chấp.
- Quy chế chưa xác định rõ ràng cơ chế mời luật sư cũng như phương án mời luật sư tại Điều 25 chưa thực sự phù hợp với thực tiễn hành nghề. Việc mời luật sư theo hướng đấu thầu khó chọn được các luật sư giỏi. Thực tiễn, số lượng các luật sư có năng lực để giải quyết những vụ kiện quốc tế không nhiều và thường đã bận rộn với những công việc của riêng họ nên không mấy ai mặn mà đi “đấu thầu”. Giống như nghề bác sĩ, không có mấy bác sĩ giỏi nào đi “đấu thầu” để “chữa khỏi bệnh cho bệnh nhân”. Nhiều trường hợp, nhà đầu tư nước ngoài khi dự định kiện Chính phủ hoặc cơ quan thuộc Chính phủ, họ đã tranh thủ gửi các yêu cầu cung cấp ý kiến pháp lý về vụ việc tới các tổ chức hành nghề luật sư có khả năng tham gia giải quyết tranh chấp quốc tế ở Việt Nam. Việc cung cấp các ý kiến pháp lý (sơ bộ hoặc chi tiết) không phát sinh quá nhiều chi phí cho nhà đầu tư nhưng đã giúp nhà đầu tư ràng buộc được các luật sư giỏi. Dẫn đến Chính phủ, cơ quan thuộc Chính phủ không thể mời được các luật sư giỏi tham gia bảo vệ.

- Cần lưu ý khi lựa chọn luật sư, cơ quan chủ trì lựa chọn trên cơ sở các luật sư chỉ được đọc điều khoản giao việc hay cả các tài liệu khác, như Chiến lược giải quyết vụ việc, hồ sơ của vụ việc? Việc này liên quan đến lựa chọn chất lượng của luật sư và chi phí chi trả cho luật sư. Ngoài ra, hồ sơ để gửi mời luật sư nước ngoài (nếu cần thiết) cũng cần phải tính đến các yếu tố về dịch thuật, chi phí lấy ý kiến sơ bộ, khả năng lộ bí mật...
- 5. **Cơ chế tài chính:** cơ chế thanh toán thù lao cho luật sư cũng nên áp dụng linh hoạt theo thực tiễn hành nghề của luật sư, như phí trọn gói vụ việc, phí theo giờ làm việc tùy theo mức độ kinh nghiệm của luật sư, phí phát sinh cho dịch thuật, tra cứu hồ sơ, chứng cứ... Quy chế chưa quy định rõ mức chi trả thù lao, phương thức chi trả thù lao cho luật sư. Chúng tôi đã từng phải nhận mức thù lao và phương thức chi trả trong lĩnh vực tư vấn xây dựng khi tham gia vào một vụ việc tranh chấp về xây dựng.
- 6. **Cơ chế bảo mật thông tin:** Cần quy định về cơ chế bảo mật thông tin trong khi giải quyết vụ việc khi mà có nhiều cơ quan, cá nhân tham gia vào việc giải quyết như trong Quy chế./.